

Bản án số: 14 /2023/HS-ST
Ngày 23-11-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA**

Tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cầm Văn Thăm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Minh Tiến.

2. Ông Đinh Công Ó.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Tuyền - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu Nhà tạm giữ Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La

- Người tiến hành tố tụng:

Kiểm sát viên: Bà Nguyễn Thị Hân.

- Người tham gia tố tụng khác:

Cán bộ, Chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ: Ông Lò Văn Hoàn, ông Đinh Văn Chinh.

Ngày 23 tháng 11 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Toà án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La và điểm cầu thành phần nhà tạm giữ Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2023/TLST-HS ngày 02/11/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2023/QĐXXST-HS ngày 13/11/2023 đối với bị cáo:

Thào Thị L (tên gọi khác: không), sinh ngày 12/11/1980 tại huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Nơi ĐKKTT: Bản PB C, xã ST, huyện Phù Yên, chỗ ở hiện nay: Bản KB, xã KB, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá (học vấn): Không biết chữ; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Đảng phái, đoàn thể: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Thào A T (Đã chết), con bà Sòng Thị S, sinh năm 1956; chồng là Sòng A K (đã ly hôn); bị cáo có 04 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2018; Tiền án, Tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/8/2023 đến ngày xét xử (có mặt).

- Người phiên dịch: Ông Mùa A Dê; Nơi công tác Ban dân vận, huyện Ủy Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 10 phút ngày 30/8/2023, tổ công tác Đội an ninh Công an huyện Phù Yên phối hợp với Công an xã KB, huyện Phù Yên làm nhiệm vụ tại trung tâm liên bản xã KB phát hiện Thào Thị L có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác tiếp cận thì L đã tự nguyện giao nộp 01 gói chất bột màu trắng L khai đó là Heroine được gói bằng nilon màu xanh, buộc sợi chỉ trắng đựng trong 01 chiếc lọ nhựa màu trắng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng và dẫn giải đến cơ quan điều tra theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra Thào Thị L khai nhận: Khoảng 18 giờ ngày 30/8/2023, khi đi làm nương ở khu vực bản KB thì gặp 01 người phụ nữ dân tộc Mông L hỏi mua được 01 gói ma túy với giá 50.000 đồng, sau đó L cầm về lán nương cho vào 01 chiếc lọ nhựa màu trắng mục đích để sử dụng. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, L đang cầm chiếc lọ nhựa ở trước cửa lán nương thì thấy tổ công tác Công an huyện Phù Yên phối hợp Công an xã KB đến và vận động nếu cất giấu chất cấm thì giao nộp. Thào Thị L đã tự nguyện giao nộp cho tổ công tác 01 lọ nhựa màu trắng bên trong chứa 01 gói Heroine gói bằng nilon màu xanh buộc sợi chỉ màu trắng.

Ngày 31/8/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đã tiến hành mở niêm phong, cân tịnh khối lượng ma túy thu giữ là 0,315 gam trích lấy toàn bộ gửi giám định ký hiệu là L1 = 0,315 gam.

Tại Bản kết luận giám định số 2109/KL-KTHS ngày 03/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

- Mẫu ký hiệu L1 gửi giám định là ma túy; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là *Diacetylmorphine*, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,135 gam.

- Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,315 gam; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là *Diacetylmorphine*, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất

Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Cáo trạng số: 72/CT-VKS ngày 02/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên truy tố bị cáo Thào Thị L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Thào Thị L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS. Xử phạt bị cáo từ 16 tháng tù đến 22 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 31/8/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc phong bì thư đã niêm phong bên trong có: 01 mảnh nilon màu xanh + 01 sợi chỉ màu trắng + 01 chiếc lọ nhựa màu trắng.

- Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo, do bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai trong quá trình điều tra, không có ý kiến gì tranh luận với vị đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo và trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa, bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với nội dung bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 19 giờ 10 phút ngày 30/8/2023 tại bản KB, xã KB, huyện Phù Yên; biên bản niêm phong đồ vật bị tạm giữ; biên bản mở niêm phong, cân tịnh lấy mẫu giám định; kết luận giám định; lời khai của người chứng kiến sự việc và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 30/8/2023, bị cáo Thảo Thị L đã tàng trữ 0,315 gam Heroine, đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, quy định mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

[3] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến chế độ quản lý

độc quyền chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Xét về nhân thân của bị cáo mặc dù bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng là đối tượng nghiện chất ma túy, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần bị xử lý tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, đó là cần cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian nhất định đủ để cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt tù đối với bị cáo cũng cần xem xét, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự giác giao nộp ma túy, không biết chữ, là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên nhận thức có phần hạn chế, quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS.

[4] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa thấy rằng bị cáo không có tài sản gì riêng có giá trị, không có thu nhập ổn định, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án gồm 01 phong bì thư đã được niêm phong, bên trong đựng 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu khi bắt quả tang đã bóc mở + 01 mảnh nilon màu xanh + 01 sợi chỉ màu trắng + 01 chiếc lọ nhựa màu trắng. Xét là những vật không có giá trị sử dụng, do đó cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Đối với người phụ nữ dân tộc Mông đã bán ma túy cho bị cáo, bị cáo không biết họ, tên, địa chỉ cụ thể. Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ để mở rộng điều tra, xử lý.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo .

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Thào Thị L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo 16 (mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/8/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư đã được niêm phong, bên trong đựng 01 (một) vỏ phong bì niêm phong ban đầu khi bắt quả tang đã bóc mở + 01 (Một) mảnh nilon màu xanh + 01 (một) sợi chỉ màu trắng + 01 (một) chiếc lọ nhựa màu trắng.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30

tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST cho bị cáo Thảo Thị L.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 23/11/2023).

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên;
- Công an huyện Phù Yên;
- CQ hồ sơ nghiệp vụ CA huyện Phù Yên;
- Chi cục THADS huyện Phù Yên;
- Trại giam;
- THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Cầm Văn Thắm